TÒA ÁN NHÂN DÂN **K- H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Số: 266/2025/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 03 tháng 09 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 162/2025/ HNGĐ-ST ngày 07/08/2025, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Tiến Đ, sinh năm 1995; CCCD: 001095019022; Nơi thường trú và cư trú: Tổ 3, phường H, H;

- Bị đơn: Chị Phạm Mỹ H, sinh năm 1995; CCCD: 001195004049; HKTT: Tổ 3, phường H, H; Cư trú: Tổ 8, phường V, thành phố H.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 08 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 08 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Tiến Đ và Chị Phạm Mỹ H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung: Anh Đ và Chị H có 02 con chung: Trần Minh C, sinh ngày 17/10/2018 và Trần Minh V, sinh ngày 15/02/2021;

Giao con chung Trần Minh V cho Anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và giao con chung Trần Minh C cho Chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (ngày 03/09/2025) đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế. Khôngai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị H, Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh Đ và Chị H tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Chị Anh Đ và Chị H tự thỏa thuận về nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của Anh Đ chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng Anh Đ đã nộp tạm ứng án phí. Hoàn trả cho Anh Đ số tiền 150.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0003378 ngày 06/08/2025 của Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSNDK- H;
- UBNDP H, H
(cũ: Phường T, quận H, H) (Số 50/2017, ngày 26/12/2017);
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

H